



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 17/06/2025 (Thứ Ba)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
0.3	23:08	03:00	↗
3.3	06:56	10:00	↙
2.4	11:59	15:15	↗
2.9	16:08	19:15	↙
0.6	23:51	03:45	↗
3.2	07:33	10:45	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Thanh	SITC KANTO	9.6	172	17,119	P/s3 - CL3	05:00		A2-A3
2	T.Tùng	BAHARI 6	2	55	646	P/s1 - CL2	05:00		08
3	Th.Hùng	WAN HAI 296	10.5	175	20,918	P/s3 - CL5	05:30	//0830	A1-A6
4	Chính	K-PACIFIC	9.1	135	9,962	H25 - TCHP	06:00	Y/c MP, SR	PM2- CSG96
5	H.Trường - H.Thanh	PEGASUS PROTO	9.05	172	18,354	P/s3 - CL1	11:00	//1400	A3-08
6	Đ.Long	MIYUNHE	9.7	183	16,738	P/s3 - BNPH1	11:30	//	A2-A3
7	M.Hải	WAN HAI 362	10.3	204	30,519	P/s3 - CL4	11:00	//1400	A1-A6
8	A.Tuấn	ZHONG GU YING KOU	10	180	28,554	P/s3 - BP7	13:00	Thả neo, tăng cường dây	A1-A2
9	Thịnh	PANCON BRIDGE	9.4	172	18,040	P/s3 - BP6	15:00	Tăng cường dây	A2-DT07
10	Đ.Minh	SAWASDEE DENEB	10	172	18,072	P/s3 - CL3	16:00	//1900	A1-A6
11	M.Hùng	KKD 5	2.8	57	398	P/s1 - CL2	22:30	//0200	
12	Uy - Anh	OLIVIA	7.3	172	17,769	P/s3 - CL1	00:00	//0130	
STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Chương - Nghị	ACX PEARL	10.5	223	29,060	CM4 - P/s3	06:00	MT-VTX	A9-A10
2	P.Tuấn - Phú	CSCL SUMMER	11	335	116,603	P/s3 - CM4	06:00	Y/c MP-VTX	A9-A10- SF1
3	Nhật - Duy	IRENES RAINBOW	9.9	186	30,221	P/s3 - CM2	11:00	Y/c MP	MR-KS
4	N.Cường - M.Tùng	WAN HAI A09	14	335	122,045	CM3 - P/s3	11:30	MP	MR-KS- AWA
5	V.Hoàng - Duy	IRENES RAINBOW	10.5	186	30,221	CM2 - P/s3	17:00	MP	MR-KS
6	Vinh	MANTA 8	4.2	57	399	P/s1 - CM1	16:00	ĐX	2 lai gỗ
STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai

1	V.Hải	KMTC GWANGYANG	9.1	173	17,933	CL4-5 - P/s3	03:00	LT	A2-DT07
2	P.Thành	WAN HAI 292	8.7	175	20,918	CL4 - P/s3	02:30	LT	A1-A6
3	Đ.Toản - N.Hiến	INFERRO	8.8	172	19,035	BNPH1 - P/s3	01:30	LT	A1-DT07
4	Đức - Hà	CMA CGM VISBY	9.1	205	32,245	CL3 - P/s3	04:00	LT	A1-A6
5	Hồng - Quyết	EVER OMNI	8.2	195	27,025	CL5 - P/s3	08:30	LT	A1-A6
6	N.Dũng	G.DRAGON	8.8	172	18,680	CL1 - P/s3	14:00	LT	A3-08
7	N.Tuấn - N.Trường	POS SINGAPORE	8.6	172	17,846	BNPH1 - P/s3	11:00	LT	A2-08
8	P.Cần	SAWASDEE SIRIUS	8.9	173	18,051	CL4 - P/s3	13:30	LT	A1-A6
9	Tân	SITC KANTO	8.8	172	17,119	CL3 - P/s3	19:00		A3-08
10	Quyền	K-PACIFIC	7.5	135	9,962	TCHP - H25	20:30	SR	PM2-CSG96
11	Tín	BAHARI 6	3	55	646	CL2 - P/s2	02:00		08
12	Uy	YM HARMONY	8.7	169	15,167	CL1 - P/s3	01:00	LT	A3-A6
STT	Hoa tiêu	Tàu dờ	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đ.Chiến	WAN HAI 317	10.2	213	27,800	BP7 - CL4-5	03:00		A1-A6
2	Trung	POS SINGAPORE	9.8	172	17,846	BP6 - BNPH1	02:00		A2-08
3	Đặng - Kiên	WAN HAI 317	9.9	213	27,800	CL4-5 - BP6	02:30	Cano DL	A1-A6

PILOTING TO SUCCESS